

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CỤC THỐNG KÊ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 646 /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Viện Khoa học Thống kê

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-BKH ngày 25 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Khoa học Thống kê là đơn vị sự nghiệp khoa học trực thuộc Tổng cục Thống kê; có chức năng nghiên cứu khoa học thống kê và các khoa học khác để ứng dụng vào công tác thống kê; nghiên cứu xây dựng chiến lược, chính sách về thống kê phục vụ cơ quan quản lý nhà nước; thực hiện quản lý khoa học và chất lượng hoạt động thống kê; phổ biến thông tin khoa học thống kê; thực hiện đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực thống kê.

2. Viện Khoa học Thống kê có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Nguồn kinh phí hoạt động của Viện Khoa học Thống kê do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Institute of Statistics Science, viết tắt là VISS.

Trụ sở chính đặt tại số 42 Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và ứng dụng dài hạn, hàng năm về lĩnh vực thống kê trình Tổng cục trưởng phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu xây dựng chiến lược, chính sách phát triển về lĩnh vực thống kê; làm đầu mối theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện chiến lược, chính sách phát triển thống kê theo quy định của Tổng cục sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp luận thống kê; nghiên cứu và ứng dụng toán học, công nghệ thông tin và các khoa học khác vào công tác thống kê.

3. Tổ chức hoạt động khảo sát để thu thập thông tin cần thiết cho công tác nghiên cứu hoặc để thẩm định kết quả nghiên cứu đã đạt được.

4. Phổ biến thông tin khoa học thống kê dưới các hình thức: xuất bản các ấn phẩm thông tin khoa học; trang thông tin điện tử; dịch thuật, tổng thuật, tổng luận, kỹ yếu, biên soạn các tài liệu về khoa học thống kê phục vụ yêu cầu nghiên cứu, đào tạo và triển khai trong hoạt động thống kê; tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo khoa học thống kê. Quản lý Thư viện khoa học của Tổng cục Thống kê.

5. Quản lý hoạt động khoa học thống kê của Tổng cục Thống kê và kiến nghị ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

6. Quản lý chất lượng hoạt động thống kê của Tổng cục Thống kê.

7. Biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê.

8. Hợp tác, liên kết với các tổ chức nghiên cứu và đào tạo trong nước và ngoài nước về lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo thống kê và phổ biến thông tin khoa học thống kê.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

10. Quản lý tài chính, tài sản và các dự án đầu tư xây dựng được giao theo quy định của pháp luật và Tổng cục Thống kê.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức:

- a) Phòng Nghiên cứu khoa học và Chiến lược phát triển Thống kê;
- b) Phòng Quản lý khoa học và chất lượng Thống kê;
- c) Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng Thống kê;
- d) Trung tâm Thông tin khoa học Thống kê;
- đ) Phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Việc thành lập mới, giải thể, chia tách, sáp nhập các Phòng, Trung tâm (gọi chung là Phòng) thuộc Viện Khoa học Thống kê do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quyết định.

3. Phòng có Trưởng phòng và một Phó Trưởng phòng; Phòng có từ 06 viên chức trở lên, có không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác giữa các Phòng do Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê quy định.

Điều 4. Lãnh đạo Viện Khoa học Thống kê

1. Lãnh đạo Viện Khoa học Thống kê có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng; Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị. Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Viện trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động và cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trực thuộc Viện Khoa học Thống kê theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

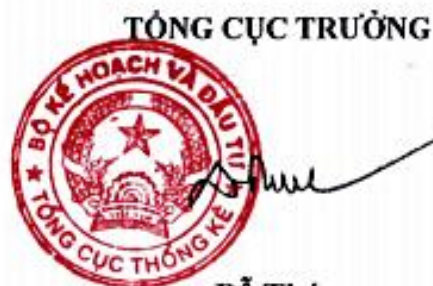
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 870/QĐ-TCTK ngày 01 tháng 12 năm 2004 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của Viện Nghiên cứu khoa học thống kê.

2. Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đỗ Thu*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổng cục trưởng;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Vụ TCCB-Bộ KH&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Thống kê;
- Website Tổng cục Thống kê;
- Lưu VT, TCCB.



Đỗ Thu